TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC
KHOA KHXH&NV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Dự thảo CTĐT áp dụng cho Khóa 18 ngành KHQL

STT	TÊN HỌC PHẦN	Số TC
	45 học phần Bắt buộc: 39 Tự chọn: 06	**135** Bắt buộc: 119 Tự chọn: 16
I	**Khối kiến thức giáo dục đại cương**	**37**
I.1	***Lý luận chính trị***	***11***
1	Triết học Mác - Lênin	3
2	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2
4	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2
I.2	***Khoa học xã hội và nhân văn***	***10***
6	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3
7	Phương pháp luận NCKH	2
8	Pháp luật đại cương	2
9	Xã hội học đại cương	3
I.3	***Ngoại ngữ (chọn tiếng Anh hoặc tiếng Trung hoặc tiếng Hàn)***	***10***
10	Tiếng Anh/Trung/ Hàn 1	4
11	Tiếng Anh/Trung/ Hàn 2	3
12	Tiếng Anh/Trung/ Hàn 3	3
I.4	***Tin học - Môi trường***	***5***
13	Tin học đại cương	3
14	Môi trường và phát triển bền vững	3
	Giáo dục thể chất (*)	
	Giáo dục quốc phòng (*)	
II	**Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp**	**98**
II.1	***Khối kiến thức nhóm ngành và cơ sở ngành***	***30***
	Bắt buộc	*27*
15	Khoa học quản lý đại cương	4
16	Lôgic học đại cương	2

STT	TÊN HỌC PHẦN	Số TC
17	Quản lý nguồn nhân lực	4
18	Hành chính học đại cương	3
19	Lịch sử tư tưởng quản lý	3
20	Ngoại ngữ chuyên ngành	4
21	Quản trị kinh doanh	4
22	Tâm lý học đại cương	2
	Tự chọn (02 học phần)	*4/12*
23-24	Khởi nghiệp	2
23-24	Văn hóa và đạo đức quản lý	2
23-24	Chính trị học	2
23-24	Luật hành chính	2
23-24	Chính sách công	2
23-24	Quản lý hành vi trong tổ chức	2
II.2	***Khối kiến thức chuyên ngành***	***31***
	Bắt buộc	*19*
25	Luật Lao động	2
26	Hoạch định và tuyển dụng nhân lực	3
27	Sử dụng và đánh giá nhân lực	3
28	Đào tạo và phát triển nhân lực	3
29	Tiền lương và bảo hiểm xã hội	5
30	Định mức lao động	3
	Tự chọn (04 học phần)	*12/24*
31-34	Đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội của DN	3
31-34	Quản lý tài chính và kế toán doanh nghiệp	3
31-34	Chiến lược kinh doanh và marketing	3
31-34	Tổ chức lao động	3
31-34	Tâm lý học lao động	3
31-34	Chính sách lao động và việc làm	3
31-34	An toàn, vệ sinh lao động	3
31-34	Chính sách phúc lợi	3
II.3	***Nghiệp vụ, thực tập, thực tế chuyên môn***	***30***
35	Thực tế chuyên môn 1	3
36	Thực tế chuyên môn 2	4
37	Thực tế chuyên môn 3	4
38	Thực tập tốt nghiệp	5

STT	TÊN HỌC PHẦN	Số TC
39	Tin học ứng dụng trong quản lý	3
40	Nghiệp vụ văn phòng	3
41	Kỹ năng giao tiếp	3
42	Kỹ năng quản lý	3
43	Soạn thảo văn bản quản lý	2
II.4	***Khóa luận TN hoặc học phần thay thế***	***7***
	Khóa luận tốt nghiệp	7
	Học phần thay thế	7
44	Chuyên đề 1 (Chuyển đổi số trong quản lý nhân lực)	4
45	Chuyên đề 2 (Xây dựng chính sách tiền lương trong doanh nghiệp)	3
	Tổng:	**135**

TRƯỞNG KHOA	BỘ MÔN KHQL
TS. Nguyễn Minh Tuấn	**ThS. Nguyễn Thị Kim Phương**